

Số: 22 /KH-UBND

Hoà Bình, ngày 05 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Hòa Bình

Thực hiện Công văn số 7335/BYT-QLD ngày 22/12/2017 của Bộ Y tế về việc xây dựng Kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”; Quyết định số 2614/QĐ-BYT ngày 16/7/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu cho giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, cũng như những nhu cầu thực tế đặt ra nhằm từng bước phát triển ngành dược của tỉnh.

3. Xác định rõ trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thuộc các cấp, ngành và địa phương trong từng hoạt động cụ thể để hiện thực hóa các mục tiêu của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân tỉnh Hòa Bình; đáp ứng kịp thời yêu cầu an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và các nhu cầu khẩn cấp khác. Đảm bảo thuốc được sử dụng an toàn, hiệu quả với giá hợp lý. Chú trọng cung ứng thuốc cho đối tượng thuộc diện chính sách xã hội, người nghèo, đồng bào vùng khó khăn.

- Quan tâm phát triển sản xuất thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý, từng bước thay thế thuốc nhập khẩu.

- Đẩy mạnh hoạt động Dược lâm sàng và hoạt động cảnh giác dược trong bệnh viện nhằm đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- 100% thuốc được cung ứng kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh.

- Tăng tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất trong nước/tổng số tiền sử dụng thuốc tại các cơ sở y tế, phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ số sau:

+ Bệnh viện tuyến tỉnh đạt 70%;

+ Bệnh viện tuyến huyện đạt 80%.

- Tỷ lệ sử dụng vắc xin sản xuất trong nước tại các cơ sở tiêm chủng dịch vụ đạt 30%.

- 100% cơ sở bán buôn thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc”; 100% nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc”; Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm tinh đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc”; 100% bệnh viện có kho thuốc đủ điều kiện bảo quản theo tiêu chuẩn “Thực hành tốt bảo quản thuốc”, có phần mềm quản lý dược đến tất cả các khoa lâm sàng.

- 80% bệnh viện tuyến tỉnh, 50% trung tâm y tế tuyến huyện có Dược sỹ được đào tạo chuyên ngành dược lâm sàng.

- Đạt tỷ lệ 1,0 dược sỹ/vạn dân, trong đó Dược sỹ lâm sàng chiếm 30%.

3. Mục tiêu định hướng đến năm 2030

- 100% cơ sở kiểm nghiệm, phân phối, bảo quản thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt” (GPs); 100% các bệnh viện có bộ phận dược lâm sàng và tổ chức hoạt động có hiệu quả; Bệnh viện Đa khoa tỉnh có Dược sỹ trình độ Tiến sỹ, chuyên khoa II chuyên ngành Dược lâm sàng và là đầu mối cho các hoạt động dược lâm sàng, thông tin thuốc.

- Quy hoạch và mở rộng vùng nuôi trồng dược liệu, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn dược liệu trong tỉnh.

- Đạt tỷ lệ 2,0 dược sỹ/vạn dân, trong đó dược sỹ lâm sàng chiếm 30%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về cơ chế, chính sách

- Khuyến khích sản xuất và sử dụng thuốc trong nước, áp dụng triệt để các tiêu chuẩn thực hành tốt (GPs) trong công tác sản xuất, bảo quản, kinh doanh, kiểm nghiệm thuốc.

- Xây dựng chính sách nhằm thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia một cách hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc và thực hiện nhiệm vụ công ích theo đúng quy định của nhà nước.

- Có cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển hệ thống chuỗi nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GPP.

- Hoàn thiện chính sách thúc đẩy việc nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, cung ứng thuốc thiết yếu, bảo đảm cho người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả với giá hợp lý; Xây dựng quy hoạch vùng nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc - GACP”.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước, từ nguồn ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế; Tiếp tục hoàn thiện và triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc, thực hành tốt nhà thuốc và các chính sách liên quan đến hoạt động cảnh giác dược, thông tin, quảng cáo thuốc.

2. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dược

- Chủ động đào tạo nguồn nhân lực dược đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Dược. Tập trung chủ yếu đào tạo Dược sỹ đại học, trên đại học và Dược sỹ lâm sàng; phấn đấu đến năm 2020, đạt tỷ lệ 01 Dược sỹ đại học/vạn dân.

- Phối hợp với Trường Đại học Dược Hà Nội đào tạo Dược sỹ chuyên ngành dược lâm sàng và đào tạo cấp chứng chỉ dược lâm sàng cho các Dược sỹ đang công tác tại các đơn vị có giường bệnh. Phấn đấu đến năm 2020, 100% bệnh viện có đủ Dược sỹ đáp ứng đủ trình độ chuyên môn thực hiện công tác dược lâm sàng.

3. Cung ứng và sử dụng thuốc

- Củng cố mạng lưới phân phối thuốc từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn, đều đạt các nguyên tắc, tiêu chuẩn GPs đảm bảo cho mọi người dân đều được tiếp cận với dịch vụ cung ứng thuốc chất lượng, hợp lý. Phấn đấu đến năm 2020, 100% các cơ sở bán lẻ thuốc (*trong đó có cả các tủ thuốc ở trạm y tế*) có cơ sở vật chất, trang thiết bị, trình độ chuyên môn đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GPP.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng chuỗi nhà thuốc đạt chuẩn GPP; xây dựng cơ sở bán lẻ thuốc tại các vùng nông thôn có ít địa điểm bán thuốc.

- Chủ động, kịp thời cung cấp các thông tin về năng lực sản xuất, chất lượng thuốc (*tương đương sinh học, tương đương điều trị, hiệu quả điều trị, hiệu quả phòng bệnh....*) cũng như việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả và hợp lý của thuốc sản xuất trong nước đến các cơ sở y tế, cơ sở bán thuốc, cơ sở tiêm vắc xin dịch vụ và người dân.

- Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền việc sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất trong nước/tổng số tiền sử dụng thuốc tại bệnh viện tuyến tỉnh đạt 70% và bệnh viện tuyến huyện đạt 80%.

- Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc tư vấn và kê đơn thuốc cho người bệnh nhằm hạn chế kê đơn tràn lan, không đúng mục đích.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

- Phát huy vai trò của Hội đồng Thuốc và Điều trị, đơn vị thông tin thuốc: thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo của các đơn vị tuyến trên cho các đơn vị tuyến dưới, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý kho, cấp phát thuốc tại tất cả các đơn vị.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các Khoa Dược của Bệnh viện Việt Đức, Bạch Mai cơ sở 2 trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy mạnh hoạt động dược lâm sàng, thông tin thuốc, theo dõi “phản ứng có hại của thuốc - ADR” và hướng dẫn sử dụng.

- Tăng cường hoạt động thông tin thuốc, dược lâm sàng tại các cơ sở y tế. Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin về thuốc cho cán bộ y tế và người bệnh. Củng cố hoạt động tư vấn về thuốc cho người sử dụng tại các điểm bán thuốc. Duy trì đều đặn công tác thông tin về thuốc qua các hoạt động hội thảo, tập huấn, nghiên cứu khoa học.

4. Thanh tra, kiểm tra và hoàn thiện tổ chức

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông, phân phối, cung ứng thuốc giả, thuốc kém chất lượng trên thị trường và các hành vi gian lận trong kinh doanh; Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc trên địa bàn, nhất là các đầu mối cung ứng thuốc, các vị thuốc y học cổ truyền.

- Thực hiện các biện pháp quản lý giá thuốc, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm kiểm soát, bình ổn giá thuốc.

- Tiếp tục tổ chức đấu thầu tập trung thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, vị thuốc cổ truyền hàng năm nhằm lựa chọn các nhà cung ứng thuốc có năng lực, uy tín, đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, vị thuốc cổ truyền cho nhu cầu sử dụng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập với giá hợp lý theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Xây dựng lộ trình đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm tính theo các tiêu chuẩn ISO 17025 và tiêu chuẩn “Thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc” (GLP), đồng thời có cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong ngành đảm bảo sử dụng hiệu quả các trang thiết bị hiện có.

5. Sản xuất thuốc

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào các hoạt động: sản xuất, nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận và ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, tiếp thị, quảng bá thương hiệu các sản phẩm nguyên liệu hóa dược, dược liệu, các thuốc thành phẩm và các hoạt động khác nhằm thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp hóa dược, công nghiệp bào chế thuốc tại tỉnh Hòa Bình.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học quản lý, các công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong việc xây dựng và phát triển hệ thống lưu thông, phân phối và cung ứng thuốc.

6. Phát triển thuốc y học cổ truyền

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách quốc gia về y dược học cổ truyền. Củng cố hệ thống tổ chức y dược học cổ truyền từ tỉnh đến cơ sở, đẩy mạnh phát triển đông dược và dược liệu; các văn bản hướng dẫn quy trình kỹ thuật điều trị bằng y học cổ truyền và quy trình điều trị kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đối với một số bệnh mà y học cổ truyền có khả năng điều trị đạt kết quả tốt. Tiêu chuẩn hóa thuốc bán thành phẩm và thuốc thành phẩm y học cổ truyền.

- Quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng cây, con làm thuốc, bảo hộ bảo tồn nguồn gen và phát triển những loài dược liệu quý hiếm trên cơ sở tăng cường đầu tư kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, kết hợp với kinh nghiệm truyền thống. Nghiên cứu, mở rộng việc nuôi trồng các cây, con làm thuốc có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh.

- Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng, chế biến dược liệu đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc (GACP-WHO) theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới. Xây dựng và đề xuất các chính sách ưu đãi đối với công tác nuôi trồng và chế biến dược liệu.

- Nâng cao năng lực, chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền tại các cơ sở y tế. Tăng cường khai thác, sử dụng các phương pháp khám chữa bệnh bằng thuốc y học cổ truyền trong công tác phòng bệnh và chữa bệnh.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh nhằm đáp ứng được chức năng đầu ngành trong chỉ đạo phát triển y học cổ truyền. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập các loại hình khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh. Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

- Tuyên truyền, cung cấp nội dung thông tin, tuyên truyền về các chính sách phát triển ngành được cho các cơ quan thông tin truyền thông.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuốc chữa bệnh, đảm bảo chất lượng thuốc, công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu mua thuốc, cấp phát thuốc; quản lý bình ổn giá thuốc trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển sản xuất thuốc, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh; thu hút đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn các nhà đầu tư trong lĩnh vực sản xuất thuốc.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan cân đối, bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế hàng năm để thực hiện kế hoạch theo đúng quy định; hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định hiện hành.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác đấu thầu, thanh quyết toán thuốc cho người bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện quy hoạch các vùng nuôi, trồng dược liệu; hướng dẫn, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh thực hiện tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm

nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; thực hiện quản lý nhà nước kiểm soát thông tin trong lĩnh vực quảng cáo thuốc chữa bệnh trên báo chí và các xuất bản phẩm theo quy định.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài, bố trí thời lượng, thời điểm hợp lý, tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách phát triển ngành dược.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Tạo điều kiện thuận lợi cho ngành y tế trong việc lập các dự án chi tiết về đổi mới công nghệ, nghiên cứu khoa học theo kế hoạch hằng năm.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

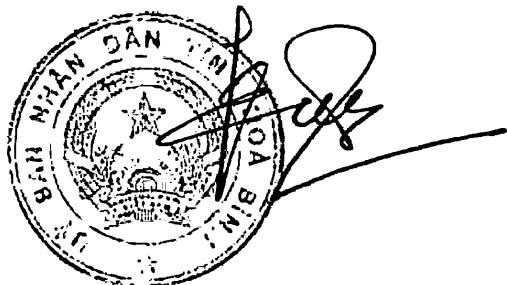
Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh, chủ động xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động của địa phương; ưu tiên về quỹ đất sạch cho xây dựng các nhà máy, khu công nghiệp dược, ưu tiên bố trí giao đất cho các dự án phát triển dược liệu. Áp dụng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích phát triển ngành Dược địa phương trong giai đoạn mới.

Giám đốc các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, phối hợp triển khai thực hiện. Định kỳ 06 tháng, hằng năm và 05 năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện (qua Sở Y tế để tổng hợp)./

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT, KH&CN, TT&TT;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP/UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP/UBND tỉnh Phạm Anh Quý;
- Lưu: VT, KGVX (T⁰30^b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Cửu